

VAI TRÒ CỦA ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYÊN GIÁP TRONG CHIẾN DỊCH LỊCH SỬ ĐIỆN BIÊN PHỦ

Lê Trọng Đại

Q. Trưởng bộ môn Lịch sử, Khoa Khoa học xã hội, ĐH Quảng Bình

Sáu mươi năm đã trôi qua là khoảng thời gian đủ dài cho các học giả trong và ngoài nước có thể tiếp cận dưới nhiều góc độ để phân tích làm rõ phần lớn những vấn đề cơ bản của chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và vai trò của vị Tư lệnh chiến dịch - Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Với khuôn khổ một tham luận Hội thảo, bài viết của chúng tôi tập trung luận giải vai trò của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954.

Nhìn lại các trận đánh, các chiến dịch quân sự nói chung, chiến dịch Điện Biên Phủ nói riêng chúng ta đều thấy rằng: Bên cạnh các điều kiện khách quan cần thiết để có chiến thắng về quân sự trên chiến trường thì nhân tố quyết định nhất vẫn là ở tinh thần chiến đấu của bộ đội và phương châm tác chiến mà người chỉ huy của họ lựa chọn. Chính vì thế mà sau chiến thắng Điện Biên Phủ thế giới đã tồn không biết bao công sức và giấy mực để tìm hiểu nguyên nhân thất bại của quân đội thực dân Pháp có Mỹ giúp sức ở Điện Biên Phủ; các nhà nghiên cứu cũng tồn không ít công sức tìm hiểu về thiên tài quân sự Võ Nguyên Giáp. Để làm rõ nguyên nhân tạo nên chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 của Quân đội Nhân dân Việt Nam, chúng ta cùng tìm hiểu lại vai trò lịch sử của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong chiến dịch này.

1. Vị trí của Đại tướng trong chiến dịch

“Hạ tuần tháng 12 năm 1953, Bộ Chính trị quyết định chọn Điện Biên Phủ làm điểm quyết chiến chiến lược trong Đông Xuân 1953- 1954. Đảng ủy chiến dịch được chỉ định gồm các anh: Hoàng Văn Thái, Tham mưu trưởng; Lê Liêm, Chủ nhiệm Chính trị; Đặng Kim Giang, Chủ nhiệm Tổng cục cung cấp”¹; Đại tướng Võ Nguyên Giáp được chỉ định làm Bí thư đảng ủy kiêm Chỉ huy trưởng chiến dịch. Như vậy là Bộ Chính trị đã đặt niềm tin tưởng tuyệt đối và trao cho Đại tướng trọng trách lớn nhất trong chiến dịch Điện Biên. Trước lúc lên đường đi chiến dịch Đại tướng đã lên Khuổi Tát chào Chủ tịch Hồ Chí Minh. Khi Đại tướng trình bày bản khoản về việc “*Bộ chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ ở xa, khi có vấn đề quan trọng và cấp thiết, khó xin ý kiến của Bác và Bộ Chính trị*”. Hồ Chủ tịch đã cho phép: “*Tổng tư lệnh ra mặt trận, “tướng quân tại ngoại”! Trao cho chủ toàn quyền. Có vấn đề gì khó khăn, bàn thống nhất trong Đảng ủy, thống nhất với cố vấn thì cứ quyết*

¹ Võ Nguyên Giáp (2001), *Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử*, Nxb Quân đội nhân dân, tr.57, 63

định, rồi báo cáo sau”. Khi chia tay, Bác còn dặn *“trận này rất quan trọng, phải đánh cho thắng. Chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh”*².

Với vị trí là Chỉ huy trưởng kiêm Bí thư đảng ủy chiến dịch lại được Bộ Chính trị và Hồ Chủ tịch cho phép toàn quyền quyết định nhưng “phải thắng”. Đây là thực sự là một vinh dự nhưng cũng là trách nhiệm hết sức nặng nề và đầy khó khăn đối với Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

2. Những đóng góp của Đại tướng trong chiến dịch Điện Biên Phủ

2.1. Những quyết định chính xác từ những ngày đầu khi Nava cho quân nhảy dù xuống Điện Biên Phủ

Phát hiện sự di chuyển của chủ lực Việt Minh lên Tây Bắc, từ ngày 20 đến 22 tháng 11 năm 1953, Nava đưa một lực lượng cơ động ở đồng bằng Bắc Bộ lên đánh chiếm Điện Biên Phủ. Chiếm Điện Biên, Nava nhằm một loạt mục tiêu quan trọng: Bảo vệ Tây Bắc, che đở cho Thượng Lào và phá kế hoạch tiến công của ta. Chiếm giữ được Điện Biên Phủ - *vị trí chiến lược quan trọng, chẳng những đối với chiến trường Đông Dương mà còn đối với Đông Nam Á, một trục giao thông nối liền các miền biên giới Lào, Thái Lan, Miến Điện và Trung Quốc. Đó là một cái chìa khóa để bảo vệ Thượng Lào, một bàn xoay có thể đi bốn phía Việt Nam, Lào, Miến Điện và Trung Quốc*³.

Ngoài ra, khi chiếm Điện Biên Phủ, Nava đã nhanh chóng chuyển sang xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm phòng ngự lợi hại; “một cái nhọt tụ độc” hòng thu hút chủ lực của ta đến để tiêu diệt. Biến Điện Biên Phủ thành trận quyết chiến chiến lược không chỉ tránh cho quân Pháp ở chiến trường chính là đồng bằng Bắc Bộ phải giao chiến với chủ lực ta mà còn để thực hiện bước một kế hoạch Nava là giam chân chủ lực Việt Minh ở vùng rừng núi Tây Bắc và tiếp tục thực hiện kế hoạch Át-lăng đánh chiếm vùng tự do Liên khu V của ta. Khi nỗ lực xây dựng Điện Biên Phủ thành tập đoàn cứ điểm phòng ngự lợi hại để thu hút tiêu diệt chủ lực ta, Nava nhằm buộc ta phải đánh theo cách và chiến trường mà Pháp lựa chọn. Đó là cách Nava giành lại quyền chủ động trên chiến trường và tìm một chiến thắng quan trọng làm điều kiện đàm phán trên thế mạnh giúp nước Pháp có thể kết thúc cuộc chiến tranh trong danh dự. Qua phân tích trên chúng ta thấy Điện Biên Phủ từ chỗ chỉ là sự lựa chọn bị động đối phó với hoạt động của chủ lực ta đã nhanh chóng được Nava biến thành trung tâm điểm của kế hoạch Nava ngay từ Đông Xuân 1953-1954.

Nhận được thông tin địch nhảy dù xuống Điện Biên Phủ, ngày 21-11-1953, Đại tướng Võ Nguyên Giáp lập tức thành lập bộ phận tiền trạm lên Tây Bắc lập Sở chỉ huy Tiền phương với *“nhiệm vụ giải phóng Lai Châu và chuẩn bị chiến trường Điện Biên Phủ, để*

² Võ Nguyên Giáp (2001), *Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử*, Nxb Quân đội nhân dân, tr.57, 63

phòng địch rút chạy qua Tây Trang sang Lào nắm vững tình hình đồng thời chuẩn bị phương án đánh Điện Biên Phủ để trình Tổng quân ủy”⁴.

³ Trần Bá Đệ (cb) (2007), *Giáo trình lịch sử Việt Nam 1945-1975*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội, tr. 91

⁴ Võ Nguyên Giáp (2001), *Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử*, Nxb Quân đội nhân dân, tr. 45.

Ngày trong ngày 21-11-1953, Đại tướng đã thông báo cho các Đại đoàn chủ lực sẵn sàng lên đường chiến đấu. Riêng đại đoàn 304 đang ở Thanh Hóa được lệnh hành quân ngay lên Tây Bắc làm nhiệm vụ nghi binh rồi bí mật luồn rừng về Phú Thọ để phòng địch tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc.

Ngày 26-11-1953, bộ phận Tiên trạm của Sở chỉ huy Tiên phương lên đường đi chiến dịch, đoàn Cố vấn Trung Quốc đã cử Mai Gia Sinh - Cố vấn tham mưu cùng đi. Sau khi lên Tây Bắc, cơ quan Tiên trạm của Sở chỉ huy Tiên phương lập tức triển khai nhiệm vụ.

Ngày 6 tháng 12, Đại tướng đã gửi tờ trình của Tổng Quân ủy lên Bộ Chính trị dự kiến kế hoạch tác chiến ở Tây Bắc gồm hai bước: Bước một giải phóng Lai Châu, bước hai đánh chiếm Điện Biên Phủ.

Ngày 10 tháng 12 năm 1953, quân ta tiến đánh Lai Châu, một bộ phận khác di chuyển xuống bao vây Điện Biên Phủ. Qua 10 ngày chiến đấu, quân ta giải phóng toàn bộ Lai Châu, uy hiếp Điện Biên. Trước tình hình đó Nava buộc phải tăng cường lực lượng cho Điện Biên Phủ và chấp nhận một cuộc tổng giao chiến với chủ lực ta ở đó như Y hằng mong muốn.

“Dưới con mắt các nhà quân sự Pháp, Điện Biên Phủ có vị trí chiến lược vô cùng quan trọng. Tuy nằm ở vùng rừng núi song Điện Biên Phủ lại là một khu vực có địa hình hỗn hợp xung quanh là đồi núi với các điểm cao phía Đông và phía Bắc đã được xây dựng thành những cụm cứ điểm là các trung tâm đề kháng lợi hại có cả hầm ngầm và được kết cấu liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau. Phân khu Trung tâm và phân khu Hồng Cúm đều nằm giữa cánh đồng Mường Thanh ở đồng bằng rộng lớn có cả sân bay. Các cứ điểm ở hai phân khu nói trên là những lô cốt kiên cố có hỏa lực mạnh lại được hệ thống hàng rào dây thép gai và mìn dày đặc hàng trăm mét bảo vệ. Để tiến công các cứ điểm này bộ đội ta phải hành tiến vượt qua hàng trăm mét trên địa hình trống trải dưới sự kiềm tỏa của hỏa lực bộ binh, pháo binh và bom đạn của không quân địch. Như vậy để đánh tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bộ đội ta phải tác chiến trên một chiến trường hỗn hợp vừa đánh vận động vừa đánh công kiên cả ban đêm lẫn ban ngày. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ gồm 49 cứ điểm liên hoàn có thể hỗ trợ lẫn nhau mà mỗi cứ điểm là một trung tâm đề kháng lợi hại cấp Tiểu đoàn với công sự kiên cố. Quân Pháp đồn trú ở Điện Biên là những đơn vị tinh nhuệ nhất

trên chiến trường Đông Dương trừ 3 tiểu đoàn lính ngự Thái nhưng được các sỹ quan Pháp chỉ huy và huấn luyện.

Dự kiến ban đầu của Tổng Quân ủy gửi cho Bộ Chính trị là đánh Điện Biên Phủ trong 45 ngày và sử dụng 3 đại đoàn bộ binh, 1 đại đoàn công pháo với quân số là 42.000 người. Quân Pháp ở Điện Biên tại thời điểm đó mới có 12 tiểu đoàn. Trong quá trình chiến dịch lực lượng địch đã tăng lên thành 17 tiểu đoàn với 16.200 tên. Bộ chỉ huy Pháp đã ném vào Điện Biên những đơn vị thiện chiến nhất Đông Dương gồm các lực lượng bộ binh, quân dù, pháo binh, một đại đội xe bọc thép, 01 phi đội máy bay 62 chiếc. Do đó trong quá trình tiến đánh Điện Biên, ta phải điều chỉnh lực lượng tăng thêm một đại đoàn bộ binh nâng tổng số quân ta lên khoảng 50.000 (về quân số ta gấp 3 lần địch). Tuy nhiên theo lý thuyết để tiến công những cứ điểm phòng ngự vững chắc thì lực lượng tiến công phải ở thế áp đảo gấp 5 lần địch. Trong khi đó ở Điện Biên quân Pháp còn có hỏa lực mạnh, trang bị kỹ thuật hiện đại, vũ khí dồi dào, pháo binh được trang bị đủ cơ số đạn để bắn liên tục nhiều ngày và có lực lượng không quân phối hợp chiến đấu tại chỗ. Mặt khác quân Pháp ở Điện Biên Phủ còn nhận được sự hỗ trợ của lực lượng không quân trên toàn Đông Dương cả vận tải tiếp tế đường không với 300 máy bay hoạt động liên tục. Về phía quân ta ở Điện Biên không có Không quân; Pháo binh tuy có số lượng nhiều hơn địch song lại thiếu đạn để có thể bắn theo yêu cầu chi viện của Bộ binh. Như vậy trên bầu trời không quân địch làm chủ, chúng còn có thể nhận được sự giúp đỡ của không quân Mỹ.

Ngày 05 tháng 01 năm 1954, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã cùng Trưởng đoàn cố vấn Trung Quốc Vi Quốc Thanh và một bộ phận cơ quan chỉ huy nhẹ lên Điện Biên để trực tiếp chỉ huy chiến dịch. Ngay trên đường hành quân ra trận Đại tướng đã tập trung quan sát theo dõi tình hình, đặc biệt chú trọng nắm bắt những diễn biến mới và trao đổi trực tiếp với Vi Quốc Thanh.

2.2. Những quyết định quan trọng của Đại tướng tại chiến trường Điện Biên Phủ.

Đầu tháng 1 năm 1954, vừa đến chiến trường Đại tướng lập tức họp Đảng ủy mặt trận để nghe báo cáo tình hình thực tế và kế hoạch tác chiến mà cơ quan tham mưu và cố vấn Trung Quốc Mai Gia Sinh dự kiến. Với kinh nghiệm của bản thân và trực giác đặc biệt Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã phát hiện ra tính chất mạo hiểm của phương án “Đánh nhanh, thắng nhanh” mà bộ phận tiền trạm của Sở Chỉ huy tiền phương đề trình. Tuy vậy, Đại tướng không vội vàng đề xuất thay đổi ngay mà phải dành thời gian tìm hiểu và trao đổi quan điểm của mình với cố vấn Vi Quốc Thanh. Đáng tiếc là qua trao đổi với tướng Vi Quốc Thanh, Đại tướng vẫn chưa tìm được sự đồng tình.

Hoàn cảnh đó đã đặt Đại tướng Võ Nguyên Giáp trước một tình thế vô cùng khó khăn vì quan điểm của Đại tướng lúc này trở thành thiểu số. Mặt khác Đại tướng là người vừa mới đến chiến trường trong khi các bộ phận tham mưu, tác chiến và cố vấn Mai Gia Sinh

đã có mặt ở chiến trường trước đó một tháng. Công tác chuẩn bị chiến trường đã được Bộ chỉ huy chiến dịch triển khai theo phương án *đánh nhanh, thắng nhanh*.

2.2.1. *Thay đổi phương châm tác chiến - một quyết định chính xác đầy bản lĩnh và trách nhiệm, là sự thay đổi có tính quyết định tạo nên thắng lợi của chiến dịch.*

Là Chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy chiến dịch nhưng Đại tướng lại bị đặt vào nghịch cảnh là phương châm tác chiến đã được hoạch định sẵn “việc đã rồi”. Với thực tế đó nếu không có tinh thần trách nhiệm cao cả, thiếu đi một bản lĩnh vững vàng, một tư duy khoa học, thì có lẽ bất kì ai cũng đều chấp nhận phương châm đã định sẵn theo quan điểm đa số áp đảo mà không phải một mình chịu trách nhiệm về thành bại của chiến dịch.

Sau hơn 20 ngày đêm suy nghĩ cho đến trước giờ nổ súng không đầy 10 tiếng đồng hồ Đại tướng đã đưa ra quyết định lịch sử đó là hoãn cuộc tiến công, kéo pháo ra khỏi trận địa, chuẩn bị lại chiến trường để chuyển phương *châm đánh nhanh, thắng nhanh* sang “*đánh chắc, tiến chắc*”.

Quyết định thay đổi phương châm tác chiến nói trên thật sự là “một quyết định vô cùng khó khăn”, tạo nên một áp lực vô cùng lớn đối với Đại tướng mà chỉ có trí tuệ và bản lĩnh của một thiên tài quân sự mới có thể chịu đựng nổi. Với quyết định này Đại tướng Võ Nguyên Giáp phải một lần nữa thuyết phục cố vấn Vi Quốc Thanh, thuyết phục toàn thể Đảng ủy Bộ chỉ huy chiến dịch; phải chuẩn bị lại chiến trường và đặc biệt là phải làm công tác tư tưởng đối với bộ đội. Với tư duy khoa học, lập luận chặt chẽ; với lòng thương yêu và quý trọng từng giọt máu của chiến sỹ nhưng phải giành được chiến thắng với cái giá tổn thất thấp nhất, Đại tướng đã thuyết phục được cố vấn Trung Quốc, và tập thể Đảng ủy chiến dịch thay đổi phương châm tác chiến.

Mặc dù rất thông cảm với khó khăn gian khổ của bộ đội nhưng để đảm bảo tiến công đạt hiệu quả cao, giành chiến thắng, tránh việc địch phản pháo và sự oanh tạc bằng máy bay, hạn chế được thương vong, Đại tướng đã lệnh cho bộ đội kéo pháo ra để chuẩn bị lại trận địa.

2.2.2 *Chuẩn bị lại chiến trường, kéo dài thời gian tiến công và tăng khối lượng tiếp tế*

Với phương châm *đánh chắc, tiến chắc* nhu cầu về hậu cần và việc tiếp tế cũng tăng lên rất lớn. Nhu cầu vật chất ban đầu là 434 tấn đạn, 7730 tấn gạo, 140 tấn muối, 465 tấn thực phẩm khô; phải tăng gấp 3 lần. Mặt khác để kéo pháo ra an toàn, Đại tướng đã sử dụng cả biện pháp nghi binh đánh lạc hướng quân địch lẫn bố trí lực lượng chốt chặn đề phòng quân địch từ Điện Biên Phủ đánh ra lúc quân ta đang kéo pháo.

2.2.3. *Đại tướng đã biến những điều theo lý luận quân sự cho là không thể thành có thể, thành hiện thực để giành chiến thắng.*

Các chiến lược gia quân sự Pháp đã từng tính toán là với địa hình của Điện Biên Phủ thì Việt Minh không thể đưa được lựu pháo và sơn pháo lên. Tuy nhiên, với quyết tâm sắt đá, bộ chỉ huy và chiến sỹ ta đã đưa được pháo binh hạng nặng lên Điện Biên. Để đảm bảo cho pháo cơ động trong quá trình tác chiến ta đã nhanh chóng tổ chức đường cơ động bằng cơ giới cho Pháo binh. Đây là điều nằm ngoài tính toán của địch do đó mà khi pháo binh ta nổ súng thì pháo binh Pháp không phát hiện nổi mục tiêu để phản pháo.

Đại tướng đã đề ra chủ trương xây dựng trận địa pháo vững chắc đảm bảo an toàn cho người và pháo, đề phòng trường hợp bị địch phản pháo hoặc dùng máy bay ném bom. Với quyết tâm cao, bộ đội ta đã đào được những công sự cho người và pháo ở địa hình núi đá bằng công cụ thô sơ mà không thể sử dụng mìn phá đá vì phải bảo đảm bí mật, tạo được thế bất ngờ khi mở màn chiến dịch.

Điều mà địch cho là không thể thứ hai đó là ta không thể tiếp tế đủ cho lực lượng đánh chiếm Điện Biên Phủ dài ngày với một đội quân vượt quá 20.000 người trong khi Đại tướng đã giải quyết được khâu hậu cần cho gần 50.000 người.

Để bộ đội tiếp cận cứ điểm của địch giữa địa hình trống trải dưới hỏa lực mạnh, giây kềm gai và mìn dày đặc, Đại tướng đã biến điều không thể đó thành có thể bằng “chiến hào tiếp cận làm cho hao mòn hoàn toàn lực lượng phòng ngự, tiêu diệt từ cứ điểm này đến cứ điểm khác trước khi tràn ngập những cứ điểm còn lại”⁵. Đại tướng cho bộ đội đào trên 100 km chiến hào làm tuyến xuất phát chiến đấu và bao vây chia cắt địch, vô hiệu hóa sân bay và không quân địch. Chiến hào của bộ đội ta vừa đủ rộng để tiếp tế vũ khí lẫn vận chuyển thương binh, đủ sâu để tránh được hỏa lực quét trên mặt đất, vừa có hầm trú ẩn tránh đạn pháo và bom. Đây cũng là một tình huống mà địch không thể tính toán nổi.

Hơn tất cả, Đại tướng đã truyền được bí quyết quân sự đầy sáng tạo là phải biến những điều mà đối phương cho là không thể thành hiện thực để giành chiến thắng đến cấp dưới của mình. Điều này được thể hiện rõ qua câu trả lời của chiến sỹ Trần Oanh khi Đại đoàn trưởng Lê Trọng Tấn hỏi: “Đánh trên mặt đất, Oanh không sợ thương vong à?”

Báo cáo anh, hào giao thông chúng nó đã tính sẵn. Còn mặt đất thì chúng không ngờ. Anh chỉ dạy chúng em hãy làm những điều địch cho là chúng ta không thể làm là gì!”⁶

2.2.4. Khai thác và khoét sâu điểm yếu, hạn chế của kẻ thù để đánh bại chúng

Bằng hệ thống giao thông hào bộ đội ta dễ dàng tiếp cận sân bay và loại bỏ nhanh chóng lực lượng không quân Pháp ở Điện Biên đồng thời ngăn chặn và vô hiệu hóa phần lớn cầu hàng không tiếp tế (con đường tiếp tế duy nhất) của địch cho Điện Biên Phủ. Mặt khác, với sự đánh chặn có hiệu quả của phòng không mà máy bay ném bom, máy bay vận tải địch không thể tấn công lẫn thả dù hàng tiếp tế chính xác; do đó một phần đồ tiếp tế của địch rơi vào tay quân ta. Ta thu được 5.500 quả đạn pháo tiếp tế của quân địch để nả vào đầu chúng; đây cũng là điều mà địch không thể lường tới. Để cắt đứt nguồn tiếp tế của địch

ngoài việc dùng chiến hào bao vây chia cắt, Đại tướng còn chỉ thị cho bộ đội ta thực hiện phương châm bắn tia để ngăn chặn địch ra nhận hàng tiếp tế và tiêu hao lực lượng của chúng.

Với sáng kiến sử dụng trận địa chiến hào để đưa pháo binh vào sát cứ điểm phối hợp với bộ binh hạn chế và tiêu diệt hỏa lực địch, tạo thời cơ cho bộ binh đột kích đánh chiếm cứ điểm, Đại tướng đã giải quyết triệt để những khó khăn, hạn chế thương vong xuống mức

⁵ Hữu Mai (2009), *Không phải huyền thoại* (tiểu thuyết lịch sử), Nxb Trẻ, tr.556

⁶ Lê Trọng Tấn (2002), *Từ Đồng Quan đến Điện Biên*, (in lần thứ hai), Nxb Quân đội nhân dân, HN, tr.311

thấp nhất trong điều kiện lúc bấy giờ mà vẫn đảm bảo giành được thắng lợi hoàn toàn.

3. Kết luận

Tìm hiểu vai trò to lớn lịch sử của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong chiến dịch lịch sử

Điện Biên Phủ giúp chúng ta thấy được tầm vóc chiến thắng vĩ đại của dân tộc, nhân cách cao đẹp và thiên tài quân sự của Đại tướng. Nhà sử học - vị tướng quân đội Anh Peter

-
Macdonald viết: “... Giáp đã chứng tỏ những phẩm chất hiếm có trong tất cả các lĩnh vực chủ yếu của chiến tranh. Về mặt chiến lược, ông có cách nhìn sâu sắc những biến cố và biết nắm bắt những vấn đề cốt lõi... Về chiến thuật, ông Giáp đã trở thành bậc thầy về chiến tranh du kích; về mặt đó, ông là nhà chỉ huy lớn nhất của mọi thời đại. Trong lĩnh vực chiến tranh qui ước, ông đã biết đổi mới... Hơn ai hết, ông đã cho chiến sĩ của mình hiểu sự cần thiết và những nguyên tắc lựa chọn thời cơ thật đúng lúc, hiệu quả của bất ngờ, nguy trang và nghi binh... Cuối cùng, về địa hạt hậu cần, ông đã tỏ ra xuất sắc trong tất cả quá trình chiến tranh... nếu không làm chủ hoàn toàn về hậu cần, đã không thể có trận Điện Biên Phủ”. Thật khó có lời đánh giá nào chính xác và đầy đủ hơn về Đại tướng - Người anh hùng dân tộc - nhà quân sự kiệt xuất của nhân loại. Đại tướng đã đi xa nhưng phẩm chất cao đẹp, bản lĩnh phi thường, những chiến công hiển hách, đóng góp to lớn cho lịch sử dân tộc và nhân loại của Người vẫn sống mãi. Nhân cách đạo đức và tư tưởng quân sự, tình cảm của Đại tướng là những bài học quý giá và sinh động đối với chúng ta và các thế hệ tương lai./.

Tài liệu tham khảo

1. Ban chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị (2000), *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945 - 1975 thắng lợi và bài học*, Nxb Chính trị Quốc gia, HN.
2. Trần Bá Đệ (cb)(2007), *Giáo trình lịch sử Việt Nam 1945-1975*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội
3. Võ Nguyên Giáp (2001), *Điện Biên Phủ - Điểm hẹn lịch sử*, Nxb Quân đội nhân dân.
4. Trịnh Vương Hồng(7/2012), “Chân dung Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua phác họa của người nước ngoài”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia về danh nhân Quảng Bình*.
5. Hữu Mai (2009), *Không phải huyền thoại* (tiểu thuyết lịch sử), Nxb Trẻ.
6. Lê Trọng Tấn (2002), *Từ Đồng Quan đến Điện Biên*, (in lần thứ hai, có sửa chữa bổ sung), Nxb Quân đội nhân dân, HN.

